ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1400 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 1090/QĐ-BCT ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một

cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2711/TTr-SCT ngày 13 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này; đăng nhập TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật, đồng bộ nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống khác có liên quan theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện công khai đầy đủ Danh mục, nội dung TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của xã, phường, đặc khu và niêm yết công khai tại cơ quan; tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; đối với danh mục TTHC mới ban hành *(không bao gồm thủ tục cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu UAE-VN)* và việc Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW, các nguồn khác dưới 30 MW tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP có hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

1. Sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC tương ứng được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 377/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024, số 1463/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024, số 565/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025, số 1080/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025, số

1301/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025, số 37/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026, số 353/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC tương ứng được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 487/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022, số 1080/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025, số 1149/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025, số 1301/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025, số 1839/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2025, số 37/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026, số 1080/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (*báo cáo*);
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CNXD;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.VTTV

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền